

Bản án số: 04/2022/HS-ST

Ngày: 30/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN BẮC - TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ngô Minh Đăng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Vũ Thi Vân**

2. Ông **Nguyễn Văn Lăng**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Việt Hùng** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc - tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Duy Luân** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận xét xử kín, vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2022/HSST ngày 24/5/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐST-HS ngày 15/6/2022, đối với bị cáo:

Đ M T, sinh năm 1986, tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn Đ Th, xã Ph Kh, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ văn hóa: Không biết chữ. Dân tộc: Raglai. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Ch Ph (đã chết) và bà Đ M Th Th, sinh năm 1965. Vợ tên: Ch T D, sinh năm 1984. Con có 03 người, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 29/12/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc xử phạt 30 tháng tù về tội “*Hiếp dâm*”. Bị cáo đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông **L X L** – Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Thuận. Có mặt.

- Người bị hại: Bà **C Th H**, sinh năm 1941. Nơi cư trú: Thôn Đ M Tr, xã Ph Kh, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận. Có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại: Bà **H Th Th Th** - Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Thuận. Có mặt.

- Người làm chứng: Bà **K Th Qu**, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Thôn Đ M Tr, xã Ph Kh, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 11/3/2022, sau khi uống rượu bia tại nhà bà K Th Qu, Đ M T để xe mô tô tại nhà bà Qu rồi đi bộ qua đám cỏ tại xã Phước Kháng chơi và tiếp tục uống rượu. Khoảng 18 giờ, T quay lại nhà bà Qu để lấy xe mô tô đi về nhà tại xã Ph Ch, huyện Thuận Bắc. Khi tới nhà bà Qu thì T không thấy ai ở nhà, nhìn vào chòi dựng bằng tre và lợp bằng mái tole trên khu đất nhà bà Qu có bà C Th H (mẹ bà Qu) đang nằm trong chòi. T đi đến trước cửa chòi mượn quạt gas của bà H để đốt thuốc hút. Trong lúc ngồi hút thuốc, T nảy sinh ý định quan hệ tình dục với bà H và nói với bà H là T thích bà H và muốn quan hệ tình dục với bà H nhưng bà H không đồng ý. T đi vào trong chòi ôm và nằm đè lên người bà H thì bà H chống cự lại dùng tay, chân xô đẩy và đạp T ra, đồng thời kêu lên nhưng bà H đã già yếu nên không đẩy được T. T dùng tay trái ôm chặt người bà H, còn tay phải cởi quần dài và quần đùi của T ra khỏi hai chân và tiếp tục cởi quần của bà H rồi tay phải cầm dương vật đưa vào bộ phận sinh dục của bà H và đưa đẩy ra vào 03 lần. Lúc này bà H vẫn tiếp tục dùng tay, chân xô đẩy và đạp T. Thấy bà H chống cự, T không quan hệ tình dục nữa mà đứng dậy mặc quần vào và đi ra trước chòi đứng, còn bà H ngồi trong chòi và chưa mặc quần. Lúc này, bà Qu về nhà và mở điện ở chòi lên thì thấy bà H không mặc quần nên hỏi bà H “*Bà già làm gì ở trường vậy*” thì bà H nói “*ông này (T) hiếp tôi, cởi quần tôi, tôi đạp, xô đẩy nhưng không nổi*”. Chị Qu quay sang hỏi T “*Ông đã làm gì bà già tôi*”. Thấy hành vi của mình vi phạm pháp luật thì T quỳ xuống chấp 02 tay xin lỗi và nói “*Tôi có làm gì đâu*”. Sau đó, bà Qu đã trình báo sự việc với Công an xã Phước Kháng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 07 ngày 15/3/2022 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Ninh Thuận, kết luận:

- Toàn thân không phát hiện tổn thương.
- Bộ phận sinh dục: Có vết xây xước sưng nề hướng 09 giờ kích thước (0,5 x 0,3) cm.
- Âm hộ, âm đạo, môi lớn, môi bé: Vùng bẹn 02 bên và môi lớn, môi bé dính máu khô.
- Màng trinh, tầng sinh môn: Màng trinh hình vành khăn, lỗ màng trinh giãn rộng, rách mới góc màng trinh vị trí từ 06 giờ xuống tầng sinh môn kích thước (1,5 x 0,3) cm, đang rỉ máu và đau khi thăm khám.
- Hậu môn: Không phát hiện tổn thương.
- Xét nghiệm dịch âm đạo: Soi nhuộm không thấy tinh trùng trong mẫu bệnh phẩm...

Tại Bản kết luận giám định số 1852 ngày 25/4/2022 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Dấu vết màu trắng đục dính trên quần đùi thun màu đen (A) có tinh trùng người. Kiểu gen của mẫu tinh trùng này trùng với kiểu gen của Đ M T (D).
- Dấu vết màu nâu dính trên quần dài thun đen, sọc ca rô đỏ (B) và trên chiếc nệm (C) là máu người. Kiểu gen của các dấu vết màu này trùng với kiểu gen của CT H (E).

Tại Cáo trạng số: 10/CT-VKSTB ngày 24/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc đã truy tố Đ M T về tội “*Hiếp dân*” theo khoản 1 Điều 141 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận vào ngày 11/3/2022 đã có hành vi dùng vũ lực giao cấu trái ý muốn với bà C Th H tại thôn Đ M Tr, xã Ph Kh, huyện Thuận Bắc. Trong

quá trình điều tra giữa bị cáo và gia đình bị hại có thoả thuận về việc bồi thường như sau: Bị cáo đồng ý bồi thường 10.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 4.500.000 đồng. Bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường số tiền 5.500.000 đồng còn lại cho bị hại.

Người bị hại bà C Th H đã già yếu không trình bày được tại phiên tòa.

Người làm chứng bà K Th Qu trình bày: Bà không trực tiếp chứng kiến việc mẹ bà bị bị cáo thực hiện hành vi hiếp dâm. Lúc bà về nhà thì thấy mẹ bà không mặc quần nên hỏi thì biết trước đó bị cáo đã hiếp dâm mẹ bà. Bà báo công an xã đến làm việc.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo về tội danh như trên và đề nghị HĐXX:

- Áp dụng khoản 1 Điều 141, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52 của BLHS. Xử phạt bị cáo Đ M T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 5.500.000 đồng.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX quyết định về các Biện pháp tư pháp, án phí Hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo: Hoàn toàn thống nhất với tội danh và điều khoản mà Kiểm sát viên áp dụng cho bị cáo. Do bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống với vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn nên hạn chế về hiểu biết pháp luật. Bị cáo là người không biết chữ. Khi thực hiện hành vi phạm tội thấy bị hại chống cự nên bị cáo đã dừng lại. Biết hành vi của mình là sai nên bị cáo đã có hành vi quỳ xuống xin lỗi gia đình bị hại... Từ những phân tích trên đề nghị HĐXX áp dụng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt bị cáo bị truy tố để giáo dục, răn đe bị cáo nói riêng, đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày: Đối với bà H sinh năm 1941, người bị hại trong vụ án là đối tượng cần được pháp luật bảo vệ vì là người già yếu, không có khả năng tự bảo vệ bản thân. Bị cáo đã lợi dụng việc không có khả năng tự bảo vệ của bị hại để thực hiện hành vi trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và tinh thần của bị hại. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội đã thực hiện. Bị cáo trước đây đã từng bị xử phạt tù về tội Hiếp dâm nhưng không biết ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức hình phạt nặng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo nói riêng, đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Bắc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật

Tổ tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, ngày 11/3/2022, bị cáo Đ M T đã có hành vi dùng vũ lực giao cấu trái ý muốn với bà C Th H là người già trên 80 tuổi tại thôn Đ M Tr, xã Ph Kh, huyện Thuận Bắc. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, khẳng định cáo trạng 10/CT-VKSTB ngày 24/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc đã truy tố Đ M T về tội “*Hiếp dâm*” theo khoản 1 Điều 141 của BLHS là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã lợi dụng bị hại là người già yếu, không có khả năng tự vệ, phản kháng đã có hành vi giao cấu trái ý muốn của bị hại nhằm thỏa mãn dục vọng cá nhân. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến thể chất, tinh thần, tâm sinh lý của bị hại; gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo đã phạm tội Hiếp dâm. Tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 141 của BLHS. Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội với người đủ 70 tuổi trở lên. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 29/12/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc xử phạt 30 tháng tù về tội “*Hiếp dâm*”. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến xã hội nên cần phải xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, phòng ngừa. Tuy nhiên, khi quyết định mức hình phạt cần xem xét giảm nhẹ một phần cho bị cáo do có các tình tiết giảm nhẹ như sau: Người phạm tội tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; Thành khẩn khai báo. Các tình tiết này được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Từ những phân tích trên, HĐXX chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, xử phạt bị cáo hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo nói riêng, đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra đã xử lý xong. Do đó HĐXX không xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 5.500.000 đồng cho bị hại.

[6] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí Hình sự, Dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 141; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đ M T phạm tội Hiếp dâm.

Xử phạt bị cáo Đ M T (03) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 5.500.000 đồng cho bị hại.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất được quy định tại Điều 57 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm tương ứng

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đ M T được miễn toàn bộ tiền án phí Dân sự sơ thẩm, Hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm, có mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại. Quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 30/6/2022)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NT;
- VKSND tỉnh NT;
- VKSND huyện TB;
- Công an huyện TB (02 bản);
- Các bị cáo; người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện TB, THA phạt tù;
- Lưu (hồ sơ, án văn).

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Ngô Minh Đăng